

Đàn Bầu Giai Điệu Quê Hương

Minh Hà

Trong kho tàng văn hoá âm nhạc dân tộc Việt Nam, đàn bầu là loại nhạc cụ được coi là độc đáo và hấp dẫn nhất. Tiếng đàn du dương, trầm lắng khiến ai đã nghe một lần thì thật khó quên, chẳng thế các cụ ngày xưa đã kín đáo nhắc nhở:

“Làm thân con gái chớ nghe đàn bầu”

*“Cung thanh là tiếng mẹ cung trầm là giọng cha
Ngân nga em hát, tích tịch tình tang”*



Dường như âm thanh mộc mạc, chân quê nhưng sâu lắng đến vô cùng của cây đàn bầu, hoà quyện với tiếng lòng của tác giả đã tạo nên những vần điệu chất chứa trong bài hát ru ấy. Điều gì đã khiến cho cây đàn bầu có sức quyến rũ độc đáo đến vậy?

Có nhiều cách giải thích khác nhau về sự xuất hiện của cây đàn bầu trong kho tàng văn hoá dân gian. Chỉ từ trò chơi trống đất của trẻ em đồng bằng Bắc bộ là đào hố và căng dây qua lỗ đất, khi đập nghe tiếng bung bung mà các cụ ngày xưa đã cho ra đời nhạc cụ mang tên đàn bầu, được làm từ ống tre và quả bầu khô. Từ thời nhà Lý, đàn bầu đã xuất hiện, nhưng thời ấy, nhạc cụ này chỉ dùng để đệm cho người hát xẩm. Thời gian qua đi, cây đàn dần được cải tiến, đàn được làm bằng những chất liệu tốt hơn như gỗ, sừng. Ông Đỗ Văn Thước, một nghệ nhân làm đàn bầu nói “cuộc sống và mọi sinh hoạt của nông dân Việt Nam đều bắt nguồn từ cây tre: ống nước, ống com, rô rá, đòn gánh. Bởi vậy, để bảo vệ bụi tre, họ lấy dây rừng buộc quanh gốc tre, thấy âm thanh phát ra từ đó như những cuộc giao lưu tình cảm khiến người nông dân xưa nghĩ đến việc hạ tre thành cọc, căng dây tơ cho âm thanh hay hơn, rồi sử dụng vỏ quả bầu dài làm hộp cộng hưởng. Song có lẽ tất cả cũng chỉ là những giả thuyết. Còn thực tế thì cây đàn đã gắn bó với làng quê Việt Nam từ bao đời nay còn chưa ai biết.

Cái độc đáo ở đây là cây đàn cấu trúc rất đơn giản. Chỉ với một dây nhưng nó diễn tả được mọi cung bậc của âm thanh và tình cảm. Âm thanh mang sức quyến rũ lạ kỳ, gần với âm điệu tiếng nói của người Việt, bởi vậy mà đàn bầu trở thành nhạc cụ được mọi người yêu thích.

Để có được cây đàn như ý, người làm đàn phải rất công phu trong việc chọn lựa chất liệu. Cây đàn phải hội đủ hai yếu tố “Mặt ngô thành trắc”, có nghĩa là mặt đàn phải làm bằng gỗ cây ngô đồng sao cho vừa xộp vừa nhẹ, thớ gỗ óng ả, thẳng thì mới có độ vang. Khung và thành đàn làm bằng gỗ trắc hoặc gụ, vừa đẹp lại vừa bền. Cần rung, còn gọi là vôi đàn được làm từ sừng trâu. Bầu đàn lấy từ quả bầu khô hoặc tiện bằng gỗ. Từ những chất liệu hết sức giản dị ấy, gia đình nghệ nhân Đỗ Văn Thước đã cho ra đời biết bao đứa con tinh thần này.

Cũng có nhiều ý kiến khác nhau quanh vấn đề cấu tạo cây đàn. Người thì cho rằng, nên kéo dài đàn ra để có được tiếng trầm hơn hoặc đổi đàn bầu thành hai dây (một cao, một thấp), hai cần và mở to thùng đàn ra, nhưng cuối cùng tất cả đều không phù hợp. Việc dùng vôi đàn để căng dây lên hoặc hạ chùng dây xuống đã tạo ra nhiều âm thanh và cao độ khác nhau. Cần đàn đóng vai trò quan trọng trong việc tạo ra các sắc độ âm thanh khác nhau và làm cho tiếng đàn tròn, mượt. Mặt đàn với thớ gỗ óng ả, khi kết hợp với cộng hưởng sẽ tạo nên âm thanh vang và trong. Đàn còn được trang trí bằng nhiều hoa văn hoặc khảm trai với các hình ảnh miêu tả cảnh sinh hoạt phong phú của người dân Việt Nam. Ngày nay người ta có xu hướng thay thế đàn gỗ bằng đàn điện, kéo dài và làm mỏng thân đàn để tạo âm trường và tiếng vang hơn.

Đàn bầu thể hiện một cách thành công những làn điệu dân ca khác nhau của từng vùng, từng miền của dân tộc. Nó còn có thể diễn tấu rất hay những giai điệu nhạc nước ngoài, từ nhạc dân gian đến nhạc nhẹ.

Nghệ sĩ đàn bầu Kim Thành cho biết, hiện anh còn giữ chiếc đàn bầu có tuổi 70 năm của cố nghệ sĩ Bá Sách để lại. Chơi đàn dân tộc không phải là một nghề mang lại sự giàu có nhưng với anh đó là niềm đam mê từ khi còn là đứa trẻ. Đến nay đã 32 năm trong nghề, bằng lối chơi đầy sáng tạo qua mỗi lần biểu diễn, anh đã khiến người nghe say mê. Anh cho biết “năm 1994, tôi được mời đến nước Anh biểu diễn cho nữ hoàng Elizabeth tại Nhà hát Hoàng Gia. Buổi biểu diễn rất thành công. Sau đó tôi được mời ở lại định cư tại đất nước này. Nhưng tôi không thể rời bỏ được Tổ quốc và gia đình ruột thịt của mình. Đến năm 1995, một lần nữa, nữ hoàng Anh lại mời tôi sang biểu diễn. Đây thật là một vinh dự lớn trong cuộc đời làm nghệ thuật của tôi. Không chỉ có mình tôi, đến nay chúng ta đã có rất nhiều tài năng trẻ chơi đàn bầu đang được cả nước và thế giới biết đến như Hoàng Tú, Huỳnh Tú...”

Phải chăng vì sự độc đáo có một không hai của cây đàn bầu mà mỗi khi nhắc đến Việt Nam, nhiều khách nước ngoài đã xem cây đàn bầu như một biểu tượng của Việt Nam “Đất nước đàn bầu”, “Quê hương đàn bầu”. Nhà thơ nữ người Pháp MeRay đã thốt lên: “Cây đàn bầu thật giống với con người Việt Nam. Nghèo của cải mà giàu lòng nhân ái, giản dị mà thanh cao, đơn sơ mà phong phú”.